

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/CT-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2021

CHỈ THỊ

Về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực nhằm phát triển kinh tế - xã hội Thành phố

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kế hoạch số 350/KH-TU ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về lãnh đạo nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; Kết luận số 77-KL/TW ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Bộ Chính trị về chủ trương khắc phục tác động của đại dịch Covid-19 để phục hồi và phát triển nền kinh tế đất nước; Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Thành phố cần tập trung thực hiện “nhiệm vụ kép” vừa ngăn chặn, xử lý tốt tình hình dịch bệnh Covid-19, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội Thành phố nhanh và bền vững, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống.

Trên cơ sở chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ và Thành ủy và thực tiễn tình hình phát triển kinh tế - xã hội, Thành phố đã phân tích, đánh giá tác động chi tiết các nguồn lực hiện có. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn phụ trách, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, các doanh nghiệp thuộc Thành phố khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu để nâng cao hiệu quả quản lý, khai

thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực nhằm phát triển kinh tế - xã hội Thành phố như sau:

I. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ NGUỒN LỰC CỦA THÀNH PHỐ

1. Nguồn lực về đất đai

Diện tích đất Thành phố là 209.570 ha (chiếm 0,6% diện tích cả nước), được phân chia thành 03 nhóm: đất nông nghiệp là 111.958 ha (chiếm 53,43%), đất phi nông nghiệp là 96.551 ha (chiếm 46,08%) (trong đó, đất ở là 29.258 ha, đất phát triển khu công nghiệp và khu chế xuất là 3.706 ha; đất cụm công nghiệp 233ha; đất xây dựng cơ sở hạ tầng 26.002 ha; trong đó đất giáo dục 2.195 ha, đất y tế 309 ha, đất văn hóa 769 ha,...) và đất chưa sử dụng là 1.031 ha (chiếm 0,49%). Cơ cấu sử dụng đất đai Thành phố chuyển dịch theo hướng mở rộng quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, xây dựng đô thị, đất có rừng, gắn với việc khoanh định hợp lý diện tích đất sản xuất nông nghiệp theo quy hoạch¹, từng bước đưa đất đai trở thành nguồn lực tài chính quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội Thành phố².

Thành phố đã có nhiều giải pháp nhằm xây dựng và phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ công nghệ sinh học trong phát triển giống cây trồng, giống vật nuôi chất lượng cao, từng bước hình thành trung tâm giống cây trồng, giống vật nuôi, dịch vụ phát triển nông nghiệp và công nghiệp chế biến. Thành phố đã lập và phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025”, tạo cơ sở khoanh định hợp lý quỹ đất nông nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Thành phố. Diện tích đất dành cho lâm nghiệp chiếm 17,03% (tỷ lệ che phủ rừng là 15,97%). Đất rừng phòng hộ, đặc dụng chiếm 16,77% và tập trung chủ yếu tại huyện Cần Giờ, nguồn lực chính để sử dụng và phát huy về môi trường, cảnh quan và nghiên cứu khoa học. Đất rừng sản xuất chiếm 0,26% và tập trung tại vùng đất phèn thuộc huyện Bình Chánh, trồng cây gỗ nhỏ (cây Keo, Tràm nước...) tuy giá trị kinh tế mang lại không cao nhưng có

¹ Tại Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ: Thành phố Hồ Chí Minh đã đề nghị và được Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi 26.246ha đất nông nghiệp thành đất ở, thương mại - dịch vụ, qua đó diện tích đất cho các lĩnh vực năm 2020 sẽ thay đổi như sau:

- Đất phi nông nghiệp là 118.890ha (chiếm 57,38% diện tích tự nhiên thành phố), trong đó: đất ở là 24.060ha, đất cho phát triển ngành sản xuất phi nông nghiệp, thương mại dịch vụ 8.276ha; đất phát triển khu công nghiệp và khu chế xuất là 5.914ha; đất cụm công nghiệp 331ha; đất khu công nghệ cao là 913 ha; đất xây dựng cơ sở hạ tầng 34.921ha; trong đó đất giáo dục 4.874ha, đất y tế 665ha, đất văn hóa 2.748ha,...

- Đất nông nghiệp là 88.005ha (chiếm 42,47% diện tích đất tự nhiên của Thành phố),

- Đất chưa sử dụng là 309ha (chiếm 0,15% diện tích đất tự nhiên thành phố).

² Ước tính thu được từ đất (giai đoạn 2015 - 2020) là 217.400 tỷ đồng, trong đó thu từ tiền sử dụng đất là 144.400 tỷ đồng (chiếm 66,42% tổng số thu từ đất) và thu từ cho thuê mặt đất, mặt nước là 16.000 tỷ đồng (chiếm 7,36% tổng số thu từ đất).

đóng góp không nhỏ vào mảng xanh chung của Thành phố.

Trong những năm qua, cùng với việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng, đã góp phần tăng nhanh diện tích đất ở, từng bước giải quyết nhu cầu nhà ở cho các tầng lớp nhân dân, nhất là công nhân, sinh viên, người có thu nhập thấp. Đất phục vụ sản xuất kinh doanh ngày càng tăng (từ năm 2016 đến nay, Thành phố đã giải quyết thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho hơn 140 dự án với tổng diện tích đất gần 1.000 ha); tăng cường quản lý việc sử dụng đất đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, từng bước hạn chế tình trạng sử dụng đất lãng phí, sai mục đích của một số doanh nghiệp, tổ chức; đẩy mạnh đầu tư phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao theo quy hoạch để phát huy lợi thế cạnh tranh của Thành phố.

Để nâng cao hiệu quả sử dụng đất giai đoạn 2015-2020, Thành phố đã tiến hành di dời, ngưng sản xuất chuyên đổi công nghệ để xử lý ô nhiễm 256 cơ sở sản xuất³ trong nội thành vào các khu công nghiệp tập trung hoặc chuyển đổi mục đích sang dịch vụ, góp phần tăng nguồn thu ngân sách, cải thiện tình trạng ô nhiễm môi trường, từng bước làm thay đổi diện mạo đô thị; quá trình di dời đã có các giải pháp hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh, việc làm của công nhân.

2. Nguồn lực về con người

Lực lượng lao động Thành phố là 4,7 triệu người, chiếm 8,7% lao động cả nước. Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 85%, tỷ lệ lao động có trình độ đại học trở lên là 18,8%, cao hơn cả nước (cả nước là 10,6%), đây là cơ sở quan trọng góp phần đưa năng suất lao động của Thành phố gấp 2,6 lần của cả nước. Thị trường lao động tiếp tục phát triển; xã hội hóa hoạt động đào tạo nghề được đẩy mạnh gắn với nhu cầu lao động của doanh nghiệp, chú trọng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo. Thành phố đã thực hiện nhiều giải pháp để thúc đẩy, kết nối cung - cầu lao động thông qua tổ chức hiệu quả các phiên sàn giao dịch việc làm, ngày hội việc làm, hỗ trợ người lao động tự tạo việc làm (khởi nghiệp), đi làm việc ở nước ngoài⁴. Ngoài ra, Thành phố chú trọng công tác dự báo nhu cầu lao động và phát triển mạng lưới thông tin thị trường lao động tại các đơn vị giới thiệu việc làm, cơ sở đào tạo, phường - xã, thị trấn và doanh nghiệp; giảm tỷ lệ

³ Từ năm 2002 đến nay, Thành phố đã tiến hành di dời, ngưng sản xuất chuyên đổi công nghệ để xử lý ô nhiễm 1.658 cơ sở sản xuất trong nội thành vào các khu công nghiệp tập trung.

⁴ Bình quân giải quyết việc làm hàng năm cho 312.613 lượt lao động/năm; Tỷ lệ thất nghiệp đô thị giảm qua các năm, từ 5,1% năm 2010 xuống còn dưới 3,7% năm 2020 (năm 2016: 4,4%; năm 2017: 3,95%; năm 2018: 3,76%; năm 2019: 3,68%; năm 2020 dưới 3,7%).

thất nghiệp.

Với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Thành phố theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, nguồn nhân lực của Thành phố không ngừng phát triển về số lượng và chất lượng. Cùng với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ - kỹ thuật, tay nghề công nhân, người lao động là yếu tố vô cùng quan trọng trong việc tạo ra năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, mang lại lợi ích cho cả doanh nghiệp và người lao động; nâng cao tính cạnh tranh của nền kinh tế; góp phần tích cực thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Đội ngũ trí thức đã có những đóng góp tích cực vào việc xây dựng những luận cứ khoa học cho việc hoạch định các chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa, xã hội, quốc phòng và an ninh, góp phần làm rõ nhiều vấn đề thực tiễn; đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí và bồi dưỡng nhân tài; từng bước nâng cao trình độ khoa học và công nghệ vươn lên tiếp cận với trình độ của khu vực và thế giới, tạo ra nhiều sản phẩm có chất lượng cao, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và thế giới. Một số hoạt động của đội ngũ trí thức như: hiến kế nhằm phát triển kinh tế - xã hội Thành phố; thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực kinh tế - xã hội và môi trường đô thị; tư vấn, phản biện, giám định xã hội; xây dựng mô hình hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Một số lượng không nhỏ trí thức người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đã về nước làm việc, hoạt động có hiệu quả trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo, kinh tế, văn hóa, xã hội, góp phần vào sự phát triển chung của đất nước và Thành phố. Ngoài ra, đội ngũ trí thức đang làm việc tại các đơn vị như Khu Công nghệ cao, Khu Nông nghiệp công nghệ cao, Công viên phần mềm Quang Trung, Trung tâm Công nghệ Sinh học, Viện Khoa học và Công nghệ tính toán đã đóng góp không nhỏ vào sự phát triển của Thành phố trong thời gian qua.

Hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo cũng từng bước được mở rộng. Thời gian qua, Thành phố đã thu hút được các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, các doanh nghiệp, các quỹ đầu tư... tham gia vào các hoạt động kết nối, tạo ra bước phát triển mạnh mẽ cho hoạt động hỗ trợ ươm tạo và đổi mới sáng tạo. Thành phố đã có một bước tiến vượt bậc trong hoạt động hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ để thu hút nguồn lực nước ngoài phục vụ phát triển khoa học và công nghệ với 153 tổ chức quốc tế từ Mỹ, Canada, Anh, Đức, Thụy Điển, Phần Lan, Hàn Quốc, New Zealand,... ký kết và tham gia hỗ trợ các trường đại học, viện, trung tâm nghiên cứu, vườn ươm doanh nghiệp và tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành

phổ trong các hoạt động về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hoạt động nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ và tập huấn, đào tạo về khoa học và công nghệ.

3. Vai trò chuyển đổi số và xây dựng Thành phố trở thành đô thị thông minh

Các quốc gia trên thế giới đã và đang tiến hành xây dựng đô thị thông minh, thúc đẩy chuyển đổi số, Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng không nằm ngoài xu hướng đó. Việc chuyển đổi số đã góp phần thúc đẩy cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, góp phần xây dựng đô thị thông minh.

Đề án “*Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025*” công bố ngày 23 tháng 11 năm 2017 được triển khai mạnh mẽ, góp phần đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, phục vụ tốt nhân dân và doanh nghiệp. Việc triển khai thực hiện Đề án được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành Đề án. Đồng thời, Đề án nhận được nhiều sự quan tâm của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước; các đơn vị tích cực đề xuất các nội dung hợp tác, tài trợ, cũng như góp ý, hiến kế cùng với thành phố trong công tác triển khai Đề án đô thị thông minh như Bộ Thông tin và Truyền thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel, Tập đoàn FPT, Ngân hàng Thế giới, Đại học Bang Arizona.

Thành phố đã hoàn thành và công bố kết quả giai đoạn 1 của 4 trụ cột Đề án, đó là: Kho dữ liệu dùng chung và phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở; Trung tâm điều hành đô thị thông minh; Trung tâm mô phỏng và dự báo kinh tế - xã hội, Trung tâm an toàn thông tin của Thành phố. Việc triển khai ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục, chống ngập, môi trường với một số kết quả bước đầu đã cung cấp một số tiện ích cho người dân, doanh nghiệp. Các mô hình quận, huyện trực tuyến, Cổng thông tin tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp (1022) được triển khai rộng rãi cũng đã mang lại sự thuận lợi cho sự tương tác giữa người dân, tổ chức với các cơ quan nhà nước, cũng như tạo điều kiện tốt hơn để người dân, tổ chức tham gia giám sát, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng chính quyền...

Trung tâm An toàn thông tin thành phố được thành lập và vận hành bởi Công ty Cổ phần vận hành Trung tâm An toàn thông tin thành phố với sự tham gia góp vốn

của các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân có kinh nghiệm trong lĩnh vực an ninh thông tin. Các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị thường xuyên được triển khai, kiểm tra, đánh giá, nâng cao khả năng cảnh báo sớm, phòng, chống các nguy cơ tấn công, xâm nhập, khắc phục kịp thời các sự cố an toàn thông tin, phục vụ hiệu quả cho hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân, doanh nghiệp⁵.

4. Nguồn lực về sự liên kết, hợp tác quốc tế trong phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố

Công tác đối ngoại của Thành phố được triển khai sâu rộng, hiệu quả trên các kênh Đối ngoại của Đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân; đồng bộ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, thông tin tuyên truyền đối ngoại và công tác về người Việt Nam ở nước ngoài. Các hoạt động đối ngoại không những góp phần củng cố, làm sâu sắc và tăng cường quan hệ hữu nghị hợp tác giữa Thành phố với các địa phương, các nước láng giềng, các nước có quan hệ hữu nghị truyền thống, các nước đối tác chiến lược với Việt Nam cả về lượng và về chất mà còn đóng góp thiết thực vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của Thành phố.

Thông qua các hoạt động đối ngoại tích cực, chủ động, hiệu quả trên các lĩnh vực ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại, công tác về người Việt Nam ở nước ngoài, Thành phố đã thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập quốc tế, trong đó có hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Các hoạt động đối ngoại còn góp phần quảng bá hình ảnh của Việt Nam và Thành phố tới cộng đồng quốc tế, từ đó góp phần thu hút sự quan tâm và đầu tư của quốc tế vào các dự án trọng điểm phục vụ cho mục tiêu phát triển của Thành phố, góp phần giải quyết các thách thức phát triển của Thành phố. Các hoạt động đối ngoại của Thành phố đã góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đóng góp tích cực vào việc thu hút và tranh thủ các nguồn lực bên ngoài phục vụ cho sự phát triển toàn diện, hội nhập của Thành phố. Cùng với quốc phòng và an ninh, đối ngoại đã thực sự trở thành một trong những trụ cột đóng góp tích cực vào sự ổn định và phát triển của Thành phố.

Đề tranh thủ nguồn lực bên ngoài, với phương châm đa phương hóa và đa dạng

⁵ Thường xuyên kiểm tra, đánh giá; kiểm thử các hệ thống thông tin dùng chung; tổ chức giám sát và cảnh báo các cơ quan nhà nước về việc máy tính có dấu hiệu bị nhiễm mã độc. Thực hiện đăng ký chứng thư số cho các đơn vị thuộc cơ quan nhà nước phục vụ công tác liên thông quản lý văn bản, liên thông Kho bạc Nhà nước, liên thông thuế.

hóa các mối quan hệ quốc tế, Thành phố đã tích cực triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là hợp tác kinh tế quốc tế; mở rộng quan hệ hợp tác hữu nghị quốc tế với nhiều địa phương tiềm năng nước ngoài, đồng thời đưa các mối quan hệ đã có đi vào chiều sâu với nhiều hoạt động hợp tác thiết thực. Quan hệ hợp tác hữu nghị cấp địa phương đã cung cấp cho Thành phố những nguồn lực, kinh nghiệm quý báu trong việc thực hiện các chương trình như thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu, quy hoạch đô thị, bảo vệ môi trường... Ngoài ra, việc Thành phố là thành viên có trách nhiệm và tham gia tích cực, chủ động vào các cơ chế hợp tác quốc tế đa phương đã giúp quảng bá hình ảnh Thành phố, tăng cường kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn, học hỏi từ các chuyên gia, bạn bè quốc tế trong nhiều lĩnh vực góp phần xây dựng, phát triển và quản lý đô thị theo hướng bền vững.

Bên cạnh đó, trong xu thế hợp tác bình đẳng, đôi bên cùng có lợi hiện nay, hầu hết các đối tác nước ngoài khi triển khai dự án hợp tác trong khuôn khổ quan hệ với Thành phố Hồ Chí Minh đều yêu cầu nguồn vốn đối ứng như một hình thức ràng buộc nhằm tăng cường trách nhiệm và sự chủ động từ phía thành phố. Trong bối cảnh nguồn lực tài chính có giới hạn, cơ chế tài chính rất chặt chẽ và nhiều quy định ràng buộc, các biện pháp khuyến khích các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các đoàn thể, doanh nghiệp có tiềm lực tài chính cùng tham gia triển khai các dự án hợp tác quốc tế, trước hết là những dự án mà các tổ chức, đoàn thể và doanh nghiệp này được thụ hưởng là thực sự cần thiết. Sự tham gia đó vừa giúp thành phố tiết kiệm nguồn tài lực để phân bổ cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội khác, vừa thúc đẩy hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế của thành phố.

Hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư được triển khai hiệu quả, góp phần hỗ trợ chuyển dịch cơ cấu kinh tế Thành phố, tăng tỷ trọng xuất khẩu các sản phẩm chế biến có giá trị gia tăng cao, tăng trưởng sức hút đầu tư và cải thiện rõ rệt niềm tin của doanh nghiệp trong và ngoài nước vào môi trường đầu tư kinh doanh của Thành phố. Hàng năm, Thành phố đã tổ chức các sự kiện xúc tiến thương mại tại các thị trường nước ngoài (Mỹ, EU, Nhật Bản, Đông Nam Á, Hồng Kông, Ấn Độ,...) nhằm giúp các doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, các nhà phân phối địa phương, thiết lập mạng lưới phân phối tại thị trường nước ngoài góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu của thành phố. Tổ chức các hoạt động kết nối (B2B) giữa doanh nghiệp Thành phố với các nước để trao đổi hàng hóa, đón tiếp và làm việc với các tập đoàn, doanh nghiệp đến từ nhiều quốc gia trên thế giới, kết nối các doanh nghiệp Thành phố với các tập đoàn bán lẻ, siêu thị lớn quốc tế, các trang thương mại điện tử quốc tế để hỗ trợ doanh

nghiệp tham gia mạng lưới bán lẻ của các tập đoàn trên thế giới. Tổ chức các buổi đối thoại trực tiếp giữa chính quyền với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài nhằm lắng nghe ý kiến và giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

5. Nguồn lực từ việc thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Ngay sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết số 54, Ủy ban nhân dân Thành phố đã tham mưu Thành ủy ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06 tháng 12 năm 2017 về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện, Kế hoạch số 171-KH/TU ngày 28 tháng 12 năm 2017 về các nhiệm vụ cụ thể triển khai Nghị quyết 54 của Quốc hội; đồng thời tham mưu Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về triển khai thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội. Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 8127/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2017 triển khai thực hiện Nghị quyết 54 của Quốc hội với 21 nội dung, đề án cụ thể, trong đó có 8 đề án cần tổ chức nghiên cứu sâu và 13 nội dung, đề án thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên. Kết quả thực hiện như sau:

- *Quản lý đất đai:* Thành phố đã chỉ đạo triển khai rà soát, lập danh mục các dự án chuyển mục đích trồng lúa; trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua 32 dự án chuyển mục đích sử dụng trên 10 héc ta đất trồng lúa với tổng diện tích đất trồng lúa là 1.843,79 héc ta.

- *Quản lý đầu tư:* Ủy ban nhân dân Thành phố đã trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chủ trương đầu tư 05 dự án nhóm A sử dụng vốn ngân sách Thành phố với tổng mức vốn đầu tư là 12.954,331 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 01 dự án từ nhóm B lên nhóm A sử dụng vốn ngân sách Thành phố với tổng mức đầu tư tăng từ 1.402,810 tỷ đồng lên thành 4.849,320 tỷ đồng.

- *Quản lý tài chính - ngân sách nhà nước*

+ *Về thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố:* Số phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thực thu được là 48.237.139.327 đồng/năm (số thu từ quý 2/2019 đến quý 2/2020). Nguồn thu nộp toàn bộ vào ngân sách để có thêm một phần kinh phí cải thiện môi trường, hỗ trợ một phần cho công tác duy tu, vận hành, bảo dưỡng hệ thống thoát nước và cơ sở hạ tầng thành phố. Đồng thời việc thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đã có tác động đáng kể đến nhận thức, hành vi bảo vệ môi trường đối với các

tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

+ Về Đề án huy động vốn đầu tư xã hội (phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài về cho Thành phố vay lại): Đối với vay trong nước, năm 2018, Thành phố thực hiện phát hành trái phiếu chính quyền địa phương là 800 tỷ đồng, đây là lần đầu tiên phát hành được kỳ hạn 30 năm. Đối với các khoản vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ, Thành phố tiếp tục giải ngân theo tiến độ và Hiệp định vay đã ký kết của các chương trình, dự án, ký Hợp đồng cho vay lại và giải ngân các khoản vay mới. Việc được Ngân hàng Thế giới hỗ trợ Chương trình DPO theo hình thức cho vay hỗ trợ ngân sách chung với tổng kinh phí 125 triệu USD là một bước đột phá của Thành phố trong việc tiếp cận nguồn vốn vay dài hạn của nhà tài trợ quốc tế.

+ Đối với việc ứng vốn ngân sách Thành phố thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng trên địa bàn Thành phố thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Trung ương: Ngày 14 tháng 4 năm 2018, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 1545/KH-UBND về triển khai Nghị quyết kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân Thành phố khóa IX và chuẩn bị nội dung kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố theo tinh thần Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, trong đó giao nhiệm vụ Sở Giao thông vận tải phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các bộ, ngành trình phương án ứng vốn ngân sách Thành phố để Trung ương thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3 trên địa bàn Thành phố. Thành phố tiếp tục triển khai các bước đẩy nhanh công tác đầu tư đường Vành đai 3 đoạn qua địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cơ chế ủy quyền: Thành phố đã phê duyệt, sửa đổi bổ sung các quyết định về ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố⁶. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Thành phố thống nhất ban hành 07 nội dung quy định các nhiệm vụ, quyền hạn mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chính sách thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức và chính

⁶ Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2018 về ủy quyền cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố và Quyết định số 4713/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2018 về ủy quyền cho Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố; Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 4712/QĐ-UBND; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 4713/QĐ-UBND.

sách thu hút, phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt:

+ *Chính sách thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức:* Chính sách chi thu nhập tăng thêm đã góp phần giảm bớt khó khăn, cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức; chất lượng công tác quản lý nhà nước và dịch vụ công được nâng cao. Việc đánh giá, phân loại hàng quý cơ bản được triển khai nghiêm túc, có chất lượng và công khai, minh bạch.

+ *Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt:* Hiện nay, các sở - ngành có liên quan đang tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy trình thu hút tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt góp phần sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách đầu tư, phát triển nhân lực chất lượng cao.

6. Nguồn lực từ triển khai Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố; Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 9 tháng 12 năm 2020 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính và Nghị định số 33/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội

Điểm quan trọng trong Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh là không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, phường. Đây là sự đổi mới quan trọng đối với cơ cấu tổ chức bộ máy của Thành phố trong thời gian tới, đồng thời tạo ra nhiều động lực và cơ hội phát triển cho Thành phố. Theo đó, quyền đại diện và quyền dân chủ, quyền được tiếp nhận thông tin của người dân vẫn được đảm bảo và duy trì ở mức độ cao như trước đây; bộ máy cơ cấu tổ chức của các quận, phường được tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, thông suốt; cơ quan hành chính ở quận, phường tích cực, chủ động điều hành, quyết định nhanh chóng những vấn đề cấp bách của địa phương; góp phần cải cách hành chính, giảm bớt trình tự, thủ tục trong chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương quận, phường, giảm thời gian giải quyết công việc.

Bên cạnh đó, việc thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội sẽ góp phần làm cho chính quyền Thành phố tiếp tục gần dân hơn, sát dân hơn, có điều kiện phục vụ các nhu cầu của người dân nhanh và tốt hơn. Qua đó, hiệu lực, hiệu quả quản lý được nâng cao hơn, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội Thành phố cũng được triển

khai hiệu quả hơn vì người dân chính là động lực và mục đích trong mọi hoạt động phát triển của chính quyền Thành phố. Sau khi Chính phủ ban hành nghị định hướng dẫn thực hiện, Thành phố sẽ tiến hành sắp xếp bộ máy và tính toán tổng thể nhân sự trên cơ sở Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội, đảm bảo đồng bộ và thống nhất với Nghị quyết số 1111/QH-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng với việc tổ chức chính quyền đô thị, năm 2021 cũng là năm Thành phố chính thức triển khai xây dựng thành phố Thủ Đức. Thành phố Thủ Đức với lợi thế về vị trí địa lý là trung tâm miền Đông Nam Bộ với hệ thống giao thông được đầu tư phát triển đồng bộ, thuận lợi để kết nối, hợp tác phát triển kinh tế với các tỉnh lân cận. Môi trường sống tốt hơn thông qua một số chương trình mà Thành phố đang xây dựng và triển khai như: Đề án xây dựng thành phố Thủ Đức thông minh; đề án phát triển công trình công cộng và kinh tế dịch vụ ven sông; chương trình chỉnh trang đô thị; chương trình giảm thiểu ô nhiễm môi trường; cuộc vận động người dân không xả rác ra đường, kênh rạch; tăng cường mảng xanh (khoảng 1 triệu cây xanh) tại các công viên, các tuyến đường để thành phố Thủ Đức có thể trở thành một hình mẫu về phát triển đô thị xanh, bảo vệ môi trường... Diện mạo đô thị phát triển theo hướng thông minh, thông qua triển khai xây dựng, phát triển và kêu gọi đầu tư tám trung tâm chức năng: Trung tâm Tài chính gắn với Khu đô thị mới Thủ Thiêm; Trung tâm Thể thao và Sức khỏe Rạch Chiếc; Trung tâm Sản xuất ứng dụng công nghệ cao; Trung tâm Giáo dục, đào tạo và Nghiên cứu khoa học công nghệ; Trung tâm Khởi nghiệp sáng tạo lớn nhất Việt Nam; Trung tâm Công nghệ sinh thái - Khu vực Tam Đa và Đại học Long Phước; Trung tâm giao thông kết nối vùng Đông Nam bộ và Cảng container Cát Lái; Khu đô thị cảng Trường Thọ - Đô thị tương lai. Phát huy mạnh mẽ vai trò của các cực tăng trưởng trọng yếu của thành phố Thủ Đức, tạo ra một hệ sinh thái đổi mới, sáng tạo, trên nền tảng kinh tế tri thức từ các trụ cột sẵn có, đây sẽ là động lực mạnh mẽ phát triển Thành phố và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, góp phần tạo đà tăng trưởng cho các tỉnh lân cận cùng phát triển, từ đó Thành phố có thể đóng góp nhiều hơn nữa cho cả nước.

Với một số tiềm năng, lợi thế lớn nêu trên, thành phố Thủ Đức trong tương lai gần được kì vọng trở thành một đô thị lớn của cả nước và khu vực; một đô thị phát triển xanh gắn với bảo vệ môi trường và ứng dụng các công nghệ hiện đại sẽ mang lại cuộc sống thịnh vượng cho cư dân. Tại đây, người dân sẽ được tận hưởng những kết

quả từ những thành tựu tiên bộ của khoa học kỹ thuật, môi trường sống thân thiện, được chăm sóc sức khỏe, có môi trường làm việc hiện đại, thu nhập cao, được học tập và giải trí với các tiện ích đa dạng, ứng dụng các công nghệ của đô thị thông minh, qua đó giúp thành phố Thủ Đức đóng góp khoảng 30%-35% GRDP của Thành phố Hồ Chí Minh và chiếm khoảng 7% GDP cả nước.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt sâu rộng và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 350/KH-TU ngày 20 tháng 3 năm 2020 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về lãnh đạo nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế. Tạo sự chuyên biến rõ rệt về nhận thức, hành động của các ngành, các cấp, người sử dụng lao động, người lao động; đặc biệt là nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu trong việc quản lý, phân bổ và sử dụng các nguồn lực công khai, minh bạch, hiệu quả.

2. Xác định toàn diện các nhiệm vụ chủ yếu, cụ thể, khả thi, phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp để tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể của Kế hoạch số 350/KH-TU ngày 20 tháng 3 năm 2020.

3. Căn cứ chức năng nhiệm vụ và tình hình thực tế, các ngành, các cấp có trách nhiệm chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm với lộ trình phù hợp và quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và hiệu quả.

4. Phân đấu đạt các mục tiêu cụ thể như⁷:

- Tổng vốn đầu tư xã hội chiếm bình quân khoảng 35% GRDP.
- Đến năm 2025, tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo nghề có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đạt 87% trong tổng số lao động đang làm việc.
- Trong 5 năm, tạo việc làm mới cho 700.000 lao động (bình quân 140.000 lao động/năm), tỷ lệ thất nghiệp đô thị dưới 4%).
- Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt 7%/năm.
- Tiếp tục duy trì xử lý chất thải y tế và nước thải công nghiệp đạt 100%.
- Đến năm 2025, tỷ lệ xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ mới hiện đại (đốt

⁷ Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025.

phát điện) và tái chế ít nhất 80% (hướng tới năm 2030 đạt 100%).

- Đến năm 2025, diện tích cây xanh đô thị đạt không dưới 0,65 m²/người (hướng tới năm 2030 không dưới 1 m²/người).

Ngoài các chỉ tiêu nêu trên, Thành phố chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương phấn đấu đạt các mục tiêu cấp quốc gia tại Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỐI VỚI TỪNG NGUỒN LỰC

1. Đối với nguồn nhân lực:

1.1. Nâng cao nhận thức, quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực Thành phố:

a) Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, thực hiện gửi nhận văn bản điện tử liên thông các cấp; chuyển đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu.

Tuyên truyền các đơn vị luôn trong tư thế sẵn sàng, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là, tập trung phòng, chống dịch bệnh với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Phát huy các kinh nghiệm triển khai lĩnh vực trực tuyến trong đợt dịch bệnh Covid-19 vừa qua (họp trực tuyến, làm việc từ xa, đào tạo trực tuyến,...). Đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu.

Tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức, thực hiện tốt chủ trương xem phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ là ưu tiên hàng đầu. Phát triển mạnh hệ thống thông tin đại chúng, mở rộng cơ hội và tăng cường năng lực cho người dân tiếp cận thông tin, thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, vui chơi giải trí, có cuộc sống tinh thần lành mạnh nhằm nhanh chóng tái tạo, phát triển năng lực làm việc và khả năng sáng tạo của mỗi người.

Thực hiện tốt công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức và năng lực chuyển đổi số cho các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp. Tăng cường tuyên truyền, thông tin về nội dung và kết quả thực hiện chuyển đổi số, đô thị thông minh của

Thành phố đến người dân và doanh nghiệp, góp phần tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong việc tham gia và đóng góp ý kiến vào các chương trình chuyển đổi số, triển khai đô thị thông minh của Thành phố.

Triển khai đảm bảo tiến độ Đề án xây dựng đô thị thông minh đồng bộ với phát triển kinh tế số và xã hội số; đưa vào khai thác, vận hành có hiệu quả Kho dữ liệu dùng chung. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào triển khai đô thị thông minh, đô thị sáng tạo, xã hội số tại Thành phố Hồ Chí Minh. Phát triển và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thông thế hệ 5 (5G) và sau 5G trong quản lý đô thị của Thành phố. Thực hiện chuyển đổi số trong quản trị Thành phố, sản xuất kinh doanh và tổ chức xã hội; xây dựng chính quyền số.

b) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

Đảm bảo hoàn thành chương trình giáo dục tại các đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện giám sát; xây dựng kế hoạch tổ chức kỳ thi, tổ chức coi thi, chấm thi nghiêm túc, trung thực, triển khai đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch bệnh; phối hợp với các lực lượng chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra, bảo đảm tổ chức kỳ thi an toàn, nghiêm túc và thành công.

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, hội nhập quốc tế, phát triển giáo dục - đào tạo gắn với phát triển khoa học và công nghệ. Phân luồng hợp lý học sinh giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông. Thực hiện phát triển giáo dục, đào tạo gắn với phát triển khoa học và công nghệ theo nhu cầu thị trường lao động và phù hợp với yêu cầu phát triển.

Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động. Triệt để khắc phục “bệnh thành tích” và tâm lý, hiện tượng quá coi trọng và đề cao “bằng cấp”, “chứng chỉ” một cách hình thức trong tuyển dụng và đánh giá nhân lực.

Hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng giáo dục thông minh, giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập. Đào tạo con người theo hướng yêu nước, tự hào dân tộc, có đạo đức, kỷ luật, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng thực hành xã hội, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế.

c) Giao Sở Văn hóa và Thể thao:

Duy trì tổ chức tốt các hoạt động văn hóa trên tinh thần tuân thủ các yêu cầu trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19. Tập huấn, triển khai các tiêu chuẩn văn hóa giai đoạn 2020 - 2025. Xây dựng tài liệu tuyên truyền và tổ chức các hoạt động tuyên truyền “*Văn hóa ứng xử cộng đồng*” trong việc xây dựng nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Hội nghị lần thứ chín Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Tập trung xây dựng hình mẫu con người Thành phố Hồ Chí Minh yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong hiện tại và tương lai.

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, hình thành không gian văn hóa Hồ Chí Minh. Phát huy đặc trưng, văn hóa, tính cách của con người Thành phố luôn năng động, sáng tạo, nhân ái, nghĩa tình. Quy hoạch và phát triển các cơ sở văn hóa, các chương trình nghệ thuật thường niên gắn với tư tưởng, đạo đức, phong cách và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, làm cho văn hóa Hồ Chí Minh thấm sâu vào người dân Thành phố, là một nguồn sức mạnh đặc thù của con người thành phố mang tên Bác. Huy động sức mạnh của toàn hệ thống chính trị để nâng cao chất lượng cuộc sống gia đình, xây dựng gia đình hạnh phúc.

Thực hiện tốt cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”, trong đó tập trung phát triển giáo dục thể chất, thể thao trong nhà trường, trong cộng đồng và thể thao thành tích cao. Tập trung đầu tư trọng điểm thể thao thành tích cao, duy trì và phát triển thêm các môn thể mạnh giữ vị trí đứng đầu trong cả nước, đóng góp cho quốc gia nhiều huấn luyện viên, vận động viên đạt thành tích trong khu vực, Châu Á và thế giới.

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao phục vụ các sự kiện, lễ hội lớn của thành phố. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng các dân tộc, hình thành và phát huy không gian văn hóa Hồ Chí Minh, các giá trị văn hóa mang nét đặc trưng của nhân dân Thành phố. Quan tâm trùng tu, tôn tạo các công trình, di tích văn hóa. Tiếp tục nghiên cứu cơ chế, chính sách để thu hút xã hội hóa nhằm phát triển loại hình di sản văn hóa, lễ hội truyền thống; nghiên cứu và ban hành chính sách tài chính phù hợp cho sự phát triển văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao.

Tập trung đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao tiêu biểu, mang

tầm vóc khu vực, tương xứng vai trò, vị trí của một đô thị đặc biệt và thành phố mang tên Bác. Tăng quỹ đất để đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa thể thao cơ sở đáp ứng yêu cầu, nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa, có chính sách khuyến khích, kêu gọi các nguồn lực xã hội đầu tư vào lĩnh vực hoạt động và xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao, tạo điều kiện tiếp tục phát triển các cơ sở văn hóa, thể thao ngoài công lập.

Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa; trọng tâm là thực hiện Đề án Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030. Phát triển mạnh mẽ, đa dạng các loại hình văn học nghệ thuật và quảng bá tác phẩm. Tăng cường hoạt động văn hóa, thể thao, liên kết Vùng và đối ngoại, phát huy vai trò trung tâm văn hóa Việt Nam và khu vực.

1.2. Đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý, sử dụng, đánh giá và đào tạo nguồn nhân lực trong khu vực công:

Giao Sở Nội vụ:

Tập trung đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, đổi mới và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyển dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế và đổi mới, sắp xếp tổ chức, bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; chi trả thu nhập tăng thêm tương xứng với năng suất lao động, kết quả thực thi công vụ của từng cá nhân và tập thể; tăng cường sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Nâng cao tinh thần, thái độ, năng lực làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Nghiên cứu, đề xuất các chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức phát huy sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, trang bị đầy đủ kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức về lý luận chính trị, quản lý nhà nước, kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của Thành phố trong điều kiện hội nhập quốc tế sâu rộng và bối cảnh của cuộc Cách mạng công nghiệp lần IV. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan phát huy vai trò của nhân dân thông qua các tổ chức chính trị - xã hội trong phản biện chính sách và kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành công vụ.

Nghiên cứu hoàn thiện quy trình đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo hướng lượng hóa các tiêu chí trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ, chức trách được giao, đảm bảo minh bạch, thực chất, khách quan, đa chiều, dân chủ và công bằng; làm cơ sở để phân công, sử dụng, đào tạo, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức; bình xét các danh hiệu thi đua và khen thưởng cho tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính với những giải pháp thiết thực, cụ thể, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính.

1.3. Tập trung phát triển thị trường lao động:

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của dịch bệnh theo chủ trương của Chính phủ và Ủy ban nhân dân Thành phố; theo dõi, nắm bắt tình hình ảnh hưởng của dịch bệnh đối với lao động, việc làm, quan hệ lao động để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp. Tập trung hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, đào tạo lại người lao động đáp ứng yêu cầu mới; đẩy mạnh kết nối cung cầu lao động trong nước, gắn với thị trường lao động quốc tế.

Cho phép các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, nhà đầu tư, lao động kỹ thuật cao là người nước ngoài làm việc trong các dự án đầu tư, kinh doanh được nhập cảnh để duy trì hoạt động sản xuất, bảo đảm phù hợp với các quy định về phòng chống dịch. Nghiêm cấm phân biệt, kỳ thị người nước ngoài sinh sống và làm việc tại Thành phố.

Cấp lại giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp; cấp giấy phép lao động mới cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài để thay thế cho những người không được nhập cảnh hoặc không nhập cảnh trở lại.

Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư nâng cao năng lực, đổi mới nội dung công tác hướng nghiệp theo yêu cầu của thị trường lao động. Tăng cường định hướng nghề nghiệp cho học sinh trong các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông trên địa bàn Thành phố.

Phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao đạt tiêu chuẩn khu vực và quốc tế, mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa. Gắn đào tạo nghề với phát triển các ngành, lĩnh vực, đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu, mục tiêu doanh nghiệp và đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ IV. Phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp theo hướng chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế.

Tăng cường các hoạt động hỗ trợ việc làm, tăng tần suất cho hoạt động giao dịch việc làm trên địa bàn Thành phố. Phối hợp với thành phố Thủ Đức và các quận - huyện tổ chức có hiệu quả các phiên giao dịch việc làm, kết nối cung - cầu lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động. Đa dạng hóa các hình thức giao dịch việc làm thông qua các kênh giao dịch trực tiếp tại các sàn, phiên giao dịch việc làm, cũng như các sàn giao dịch việc làm trực tuyến trên mạng. Hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm để người lao động có cơ hội tìm được công việc. Đồng thời đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền các nội dung về lao động ở nước ngoài để người lao động có nhu cầu tìm hiểu và đăng ký. Khuyến khích doanh nghiệp cải tạo điều kiện, môi trường lao động để tạo động lực, khuyến khích lao động hiệu quả, sáng tạo.

1.4. Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

a) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo:

Dự báo nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, có trình độ quốc tế và khu vực giai đoạn 2021-2025, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, xây dựng Thành phố thông minh và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ IV. Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong 8 lĩnh vực ưu tiên: Công nghệ thông tin - truyền thông; cơ khí - tự động hóa; trí tuệ nhân tạo; quản trị doanh nghiệp; tài chính - ngân hàng; y tế; du lịch; quản lý đô thị. Thực hiện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu xã hội và hội nhập quốc tế.

Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo hoàn thiện cơ chế chính sách về giáo dục, đào tạo đại học theo hướng đổi mới căn bản, toàn diện, chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, tự chủ tài chính. Phát triển giáo dục gắn với phát triển khoa học và công nghệ theo yêu cầu thị trường lao động. Tăng cường sự liên kết giữa đơn vị đào tạo và đơn vị sử dụng nguồn nhân lực.

b) Giao Sở Nội vụ:

Nâng cao chất lượng tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức, tập trung thu hút

nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực làm việc trong môi trường trình độ quốc tế và khu vực; xây dựng chế độ, chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ trên địa bàn Thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, xây dựng Thành phố thông minh. Triển khai hiệu quả Quy trình thu hút tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt, trong đó có nguồn nhân lực chất lượng cao từ nước ngoài làm việc tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của Thành phố.

Phối hợp với Bộ Nội vụ hoàn thiện các cơ chế chính sách về tiền lương, tuyển dụng, quản lý cán bộ công chức, viên chức trên nguyên tắc phân bổ nguồn lực trong khu vực công, hạn chế việc mất cân đối về trình độ, năng lực của nguồn nhân lực giữa thành thị và nông thôn.

c) Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Xây dựng các chương trình đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động để hỗ trợ thích ứng với các điều kiện, hoàn cảnh thay đổi trong dịch bệnh. Tổ chức sàng lọc, đánh giá, ban hành những cơ chế, chính sách để đào tạo, bồi dưỡng người lao động chuyên nghiệp, đáp ứng đầy đủ yêu cầu công việc và hội nhập quốc tế đối với nguồn nhân lực hiện có.

Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp theo hướng linh hoạt, chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đào tạo nhân lực trình độ cao trong các ngành công nghiệp, dịch vụ chủ yếu, công nghiệp hỗ trợ. Tăng cường nghiên cứu khoa học giáo dục nghề nghiệp gắn với thực tế sản xuất, góp phần tăng năng suất lao động xã hội của Thành phố.

Đẩy mạnh việc đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo cho lao động nông thôn và các đối tượng chính sách khác, gắn đào tạo với giải quyết việc làm.

2. Đối với nguồn vật lực:

2.1. Đối với nguồn lực tài nguyên thiên nhiên:

a) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, đầu tư và vận hành có hiệu quả hệ thống quản lý bảo vệ và phòng chống cháy rừng hướng tới quản lý rừng bền vững trên toàn diện tích. Tiếp tục đẩy mạnh công tác trồng rừng, chăm sóc rừng nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, xây dựng giải pháp nâng cao chất lượng rừng. Phát huy và khai thác sử dụng hiệu quả bền vững các giá trị của rừng về môi trường, cảnh quan và nghiên cứu khoa

học, đặc biệt là rừng ngập mặn khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ. Xây dựng cơ chế chính sách hoàn thiện phù hợp nhằm khuyến khích nhân dân tham gia trồng, bảo vệ cây xanh góp phần tăng thêm diện tích cây xanh trên địa bàn Thành phố. Bảo tồn đa dạng sinh học và các hệ sinh thái rừng và biển, bảo vệ tài nguyên môi trường rừng và biển.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp thực tế, gắn với thị trường và thích nghi với biến đổi khí hậu. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, nhất là công nghệ sinh học phục vụ phát triển nông nghiệp, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân và bảo vệ môi trường sinh thái. Đa dạng hóa nguồn lực phòng chống thiên tai. Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai đảm bảo độ chính xác.

Tập trung vào phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, nông nghiệp đô thị. Phát triển các ngành kinh tế biển, khuyến khích tạo điều kiện xây dựng các doanh nghiệp kinh tế biển có thương hiệu, hoạt động hiệu quả. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học để sản xuất giống cây, giống con chất lượng và năng suất cao, trở thành trung tâm giống cây, giống con của khu vực.

b) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Ủy ban nhân dân các quận huyện:

Kiểm soát chặt chẽ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bảo đảm quyền lợi hợp pháp, hoạt động sản xuất và đời sống của người có đất bị thu hồi.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 9 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về việc cho phép áp dụng thí điểm cơ chế, quy trình đặc thù để rút ngắn thời gian thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và bàn giao mặt bằng dự án có thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế về phối hợp thực hiện trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư để áp dụng trên địa bàn, đáp ứng mục tiêu rút ngắn thời gian và quy trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đồng thời với việc đảm bảo lợi ích của các đối tượng bị thu hồi đất, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng.

Tăng cường thông tin, bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch, quản lý và sử dụng đất đai tại đô thị. Tổ chức thực hiện tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về đất đai, quy hoạch đô thị của tổ chức và công dân. Khuyến khích và tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân, tổ chức xã hội

- nghề nghiệp tham gia phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai.

Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành hệ số điều chỉnh giá đất vào đầu kỳ hàng năm để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, lấy ý kiến người dân có đất thu hồi. Thực hiện tốt công tác xác định giá đất, nghiên cứu xây dựng và triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giá đất trên địa bàn thành phố. Chú trọng công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, công tác đấu giá quyền sử dụng đất, công tác thu hồi, tạo quỹ đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng nhằm quản lý, sử dụng đất hiệu quả, tạo nguồn thu cho ngân sách Thành phố, đáp ứng các yêu cầu phát triển của đô thị. Khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai của Thành phố, đẩy mạnh việc tạo quỹ đất sạch để đấu giá tạo nguồn vốn cho ngân sách.

Rà soát các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã quá thời hạn thực hiện, có biện pháp xử lý dứt điểm để bảo đảm quyền lợi của người sử dụng đất và hiệu quả sử dụng đất.

Tổ chức thực hiện việc giao đất, cho thuê đất công khai, minh bạch cho các đối tượng đáp ứng các điều kiện quy định trong pháp luật về đất đai; thực hiện nghiêm việc giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội thông qua phương thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất; có biện pháp ngăn chặn tình trạng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất trái phép.

Rà soát cơ cấu, kế hoạch sử dụng đất, phát huy hiệu quả sử dụng đất, tăng tỷ lệ đất dành cho công nghiệp, dịch vụ, góp phần tạo thêm nguồn lực. Khẩn trương chuyển đổi đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp theo lộ trình và chủ trương của Chính phủ, trong đó xác định đấu giá, đấu thầu là phương thức chủ yếu phân bổ các nguồn lực đất đai trên địa bàn Thành phố. Kiên trì báo cáo, kiến nghị Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường có văn bản hướng dẫn về phương án sử dụng đất khi thực hiện cổ phần hóa.

Xây dựng hệ thống đánh giá về hiệu quả sử dụng đất thông qua việc tiếp nhận ý kiến của người dân, của các tổ chức giám sát trong quá trình quản lý sử dụng đất. Trên cơ sở đó, tiếp thu ý kiến hợp lý, đề xuất điều chỉnh hệ thống quản lý đất đai, chính sách đất đai, quy hoạch sử dụng đất nhằm nâng cao hiệu suất và hiệu quả quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn Thành phố.

c) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp Công an Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện:

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác, chế biến tài nguyên khoáng sản và các hoạt động gây ô nhiễm môi trường; kiểm tra, xử lý các cơ sở sản xuất kinh doanh bên ngoài và bên trong các khu chế xuất, khu công nghiệp gây ô nhiễm nguồn nước thải, khí thải và chất thải rắn. Xử lý nghiêm việc khai thác tài nguyên không phép, trái phép.

Vận hành hiệu quả hệ thống quan trắc nước thải tự động tại các khu chế xuất - khu công nghiệp – khu công nghệ cao. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống quan trắc môi trường Thành phố. Tiếp tục đẩy nhanh việc chuyển đổi công nghệ xử lý rác của các nhà máy xử lý rác. Khuyến khích sản xuất và tiêu dùng bền vững.

Điều tra, đánh giá đầy đủ tiềm năng, trữ lượng tài nguyên khoáng sản, áp dụng phương pháp tiên tiến trong quản trị tài nguyên khoáng sản. Đẩy mạnh công tác thăm dò, đánh giá tiềm năng nước mặt và nước ngầm. Triển khai thực hiện các giải pháp lưu trữ và sử dụng tiết kiệm các nguồn nước.

Tăng cường năng lực dự báo thiên tai, biến đổi khí hậu và nâng cao nhận thức cộng đồng để chủ động phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại. Đa dạng hóa nguồn lực phòng, chống thiên tai, tích cực hợp tác quốc tế, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

d) Giao Sở Quy hoạch Kiến trúc:

Xây dựng và công khai quy hoạch chung Thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060. Triển khai quy hoạch và xây dựng Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông Thành phố (thành phố Thủ Đức), đồng thời có cơ chế thúc đẩy hình thành các không gian hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong cộng đồng nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo của nhân dân thành phố theo Quyết định số 2655/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2020 và Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung để phát huy tốt nhất hiệu quả kinh tế xã hội từ nguồn lực đất đai. Tăng cường các biện pháp cải cách hành chính liên quan đến quy hoạch để đẩy nhanh tiến độ các dự án. Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch phù hợp, đồng bộ, giảm quy hoạch treo ảnh hưởng đến quyền lợi người dân. Lập, ban hành và triển khai quy chế quản lý kiến trúc Thành phố.

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch đô thị, gắn công tác quy hoạch đô thị với tổ chức thực hiện quy hoạch. Hoàn thành quy hoạch không gian ngầm; đẩy mạnh thiết kế đô thị toàn diện, đồng bộ khu trung tâm Thành phố (930 ha), khu đô thị mới và các khu đô thị hiện hữu, ổn định.

2.2. Đối với nguồn lực cơ sở vật chất và hạ tầng kinh tế - xã hội:

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Tham mưu triển khai lập Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo quy định của Luật Quy hoạch. Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm thu hút các nguồn vốn của các thành phần kinh tế trong nước và ngoài nước, bảo đảm huy động cao nhất các nguồn lực cho đầu tư phát triển, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế Thành phố.

Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn, trong đó tập trung đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án, công trình trọng điểm, quan trọng, các công trình kết cấu hạ tầng bảo đảm tính đồng bộ, tính kết nối nhằm phát huy hiệu quả đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra tiến độ giải ngân nhằm bảo đảm việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả, hạn chế gây tổn thất, lãng phí.

Rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, kiên quyết chấm dứt đầu tư các dự án kém hiệu quả, thiếu tính khả thi. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản; phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt đối với các vấn đề liên quan đến bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, xem việc thúc đẩy giải ngân kế hoạch đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Tập trung vốn thực hiện các dự án khởi công mới, dự án hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực đầu tư công.

b) Giao Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố:

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo kinh tế xã hội trên cơ sở ứng dụng các phương pháp dự báo mới, phù hợp trong điều kiện mô hình kinh tế Thành phố.

Chủ động mở rộng quan hệ phối hợp, liên kết với các trường đại học, trung tâm nghiên cứu trong và ngoài nước, các doanh nghiệp để tăng cường công tác đào tạo,

ngiên cứu khoa học, triển khai nghiên cứu các đề tài, đề án trọng điểm của Thành phố theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa, hạn chế tối đa sử dụng ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các đề tài, đề án.

Đẩy mạnh các hướng nghiên cứu mới trong thời kỳ hiện nay như: chuyển đổi số, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế ban đêm,... nhằm góp phần nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế của Thành phố; tăng cường chuyển giao kết quả nghiên cứu, ứng dụng cho các doanh nghiệp, tổ chức theo nhu cầu xã hội.

Xây dựng đề án huy động tối đa các nguồn vốn (ngân sách, ODA, đối tác công tư - PPP, xã hội hóa...) để đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn Thành phố.

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu đề án xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021-2030 theo tinh thần Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 nhằm xác định những nhiệm vụ trọng tâm đảm bảo phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

3. Đối với nguồn tài lực:

3.1. Nguồn tài lực gián tiếp:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện: Ứng dụng triển khai thí điểm công cụ tái điều chỉnh đất đai (LR) là công cụ tài chính tạo ra nguồn tài lực gián tiếp, thông qua bố trí lại đất đai, tạo ra quỹ đất đã bồi thường - giải phóng mặt bằng, bù đắp vốn đầu tư đối với các dự án chỉnh trang. Trong quá trình đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, làm tăng giá trị tăng thêm từ đất, xây dựng chính sách thí điểm tạo nguồn thu, trong trường hợp được Trung ương cho phép, qua đó đề xuất triển khai thí điểm khoản thu mới này theo tinh thần Nghị quyết số 54 của Quốc hội.

3.2. Nguồn tài lực trực tiếp:

a) Giao Cục Thuế Thành phố, Cục Hải quan Thành phố:

Triển khai hiệu quả các giải pháp, chương trình, kế hoạch quản lý và phát triển nguồn thu ngân sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật; đồng thời đẩy mạnh các hoạt động chống thất thu, chuyển giá và nợ đọng thuế.

Tổ chức thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất theo đúng chế độ quy định, hạn chế thất thoát nguồn thu ngân sách nhà nước từ đất đai.

b) Giao Sở Tài chính:

Rà soát, tiết giảm chi ngân sách nhà nước trong tổ hội nghị, công tác trong và ngoài nước và các khoản chi mua sắm chưa thực sự cần thiết. Tăng cường quản lý chi tiêu ngân sách và tài sản công, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát; triển khai đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu ngân sách ở tất cả các ngành, các cấp. Phối hợp với Kho bạc nhà nước Thành phố điều hành dự toán chi ngân sách chặt chẽ theo đúng dự toán được duyệt, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức. Phối hợp với Bộ Tài chính và cơ quan liên quan xây dựng và triển khai cơ chế phối hợp giữa Thành phố Hồ Chí Minh và các bộ ngành trong việc rà soát, sắp xếp lại và xử lý các nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố. Tổ chức cập nhật thông tin sắp xếp nhà, đất vào phần mềm do Bộ Tài chính xây dựng, vận hành.

Trên cơ sở góp ý của các bộ, ngành Trung ương, Sở Tài chính phối hợp với Viện Nghiên cứu Phát triển hoàn chỉnh Đề án điều chỉnh tỷ lệ điều tiết ngân sách cho Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn 2026-2030 để tăng thu ngân sách chuyển Trung ương và tạo tiền đề để Thành phố phát triển bền vững đảm.

Ưu tiên nguồn thu từ tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công do cơ quan, tổ chức, đơn vị Trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

c) Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng thực hiện các giải pháp cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tăng cường triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng với lãi suất ưu đãi để góp phần duy trì, phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp, đặc biệt chú trọng cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

Triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách, quy định của Ngân hàng Nhà nước nhằm giữ ổn định thị trường tiền tệ, tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả; nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung vốn cho sản xuất kinh doanh theo định hướng của Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban nhân dân Thành phố. Theo dõi quá trình thực hiện các giải pháp cơ cấu lại các tổ chức tín dụng gắn liền với xử lý nợ xấu, lành mạnh hóa tình hình tài chính, nâng cao năng lực quản trị các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với thông lệ quốc tế; tăng cường đổi

mới và nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giám sát ngân hàng, bảo đảm an toàn hệ thống. Cải cách hành chính và phát triển hệ thống thanh toán không dùng tiền mặt, nghiên cứu đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.

d) Giao Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh:

Phát triển đồng bộ về cơ sở hạ tầng và công nghệ thông tin hiện đại cho thị trường. Tổ chức hiệu quả thị trường chứng khoán theo lộ trình tái cấu trúc và phân định các khu vực thị trường của Chính phủ. Tập trung vào chuyên môn hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động, phát huy vai trò của thị trường chứng khoán trong phát triển kinh tế. Mở rộng thị trường chứng khoán có tổ chức, đa dạng hóa các sản phẩm giao dịch và nhà đầu tư, thu hẹp thị trường tự do; tăng cường công tác quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, đảm bảo thị trường hoạt động hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

đ) Giao Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp, Sở Tài chính (Chi cục Tài chính doanh nghiệp):

Tiếp tục đẩy mạnh tiến độ tham mưu thực hiện công tác cổ phần hóa, sắp xếp các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp một cách công khai, minh bạch theo cơ chế thị trường và đúng quy định pháp luật.

Nghiên cứu, đề xuất rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục, quy trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Xây dựng và thực hiện cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo về công tác sắp xếp khác (giải thể, phá sản, sát nhập,...) doanh nghiệp nhà nước theo quy định pháp luật.

e) Giao Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC):

Tăng cường thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại và đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thị trường xuất khẩu vào các thị trường trọng điểm, các thị trường mà Việt Nam đã ký hiệp định thương mại. Đẩy mạnh khai thác các thị trường tiềm năng, các thị trường mới thông qua các hoạt động khảo sát, kết nối doanh nghiệp với đối tác, nhà nhập khẩu tiềm năng, tập đoàn bán lẻ, hệ thống siêu thị trong và ngoài nước, các hội nghị, hội thảo, tham gia các hội chợ quốc tế, tổ chức các tuần lễ sản phẩm của Thành phố Hồ Chí Minh tại các nước....

Triển khai các ấn phẩm thông tin thị trường các nước nhằm cung cấp thông tin chuyên sâu, cụ thể đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp thông tin thông qua Cổng thông tin điện tử thương mại và đầu tư Thành phố. Phát huy vai trò của Đại sứ quán, Tham tán thương mại Việt Nam tại các nước sở tại và cơ quan đại diện của các nước tại Việt Nam để nắm bắt nhu cầu về hàng hóa, các quy định về tiêu chuẩn, chất lượng đối với sản phẩm của thị trường các nước để doanh nghiệp chuẩn bị chiến lược xuất khẩu phù hợp. Định kỳ hàng năm tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, diễn đàn xuất khẩu.

Tổ chức bồi dưỡng về nghiệp vụ xúc tiến thương mại, đầu tư và kinh doanh quốc tế. Tư vấn hoặc giới thiệu tư vấn cho doanh nghiệp nâng cao chất lượng mẫu mã sản phẩm,...giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực về thương mại trong nước và nước ngoài, về quản trị doanh nghiệp.

Tổ chức triển lãm các sản phẩm xuất khẩu tại các phòng trưng bày; tham gia cụm gian hàng của doanh nghiệp Thành phố tại các hội chợ, triển lãm quốc tế; tổ chức các đoàn doanh nghiệp khảo sát thị trường. Hỗ trợ giới thiệu và kết nối doanh nghiệp với hệ thống siêu thị, tập đoàn bán lẻ quốc tế. Phát triển dịch vụ logistic, tài chính, thuế, hải quan...nhằm hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu. Tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp và chính quyền địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

Tập trung mời gọi các nhà đầu tư vào một số lĩnh vực trọng điểm, phù hợp định hướng phát triển của thành phố như: Đô thị thông minh, Khu đô thị sáng tạo, tương tác phía Đông, các dự án kết cấu hạ tầng thuộc nhiều lĩnh vực, 04 ngành công nghiệp và 09 ngành dịch vụ...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Yêu cầu Thủ trưởng các sở - ban - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Giám đốc các Tổng Công ty, Công ty và doanh nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố:

1. Theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai Chỉ thị nêu trên, tập trung thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện bình thường mới với tinh thần trách nhiệm cao nhất, vừa hạn chế những tác động khó khăn của dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin

với nhiều hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, các ngành, các cấp và nhân dân.

3. Căn cứ Chỉ thị này, các sở - ban - ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận - huyện, Tổng Công ty và Công ty nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung đảm bảo phù hợp và hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Phong